TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST- HNGĐ	*Mộ Đức, ngày 07 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2018/TLST- HNGĐ, ngày 07/12/2018, giữa: Chị Phạm Thị Thanh D và anh Nguyễn Quang G, cùng địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/12/2018.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh D và anh Nguyễn Quang G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Thanh D và anh Nguyễn Quang G tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Phạm Thị Thanh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Quang P, sinh ngày 17/9/2013 và Nguyễn Bảo C, sinh ngày 09/11/2017. Anh Nguyễn Quang G tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con cho mỗi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 28 tháng 12 năm 2018 . Anh G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung; Nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:*

+ Chị Phạm Thị Thanh D tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số

AA/2016/0003776, ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2016/0003776, ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Nguyễn Quang G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 09 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Đức C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Vương